

⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt Sông Yodo

0 100 200 300 m 1/10.000

[Độ sâu lũ lụt dự kiến] 10,0 m trở lên và dưới 20,0 m 5,0 m trở lên và dưới 10,0 m 3,0 m trở lên và dưới 5,0 m 0,5 m trở lên và dưới 3,0 m Dưới 0,5 m

[Nhà sập (do sạt lở bờ sông)] [Nhà sập (do tràn sông)]

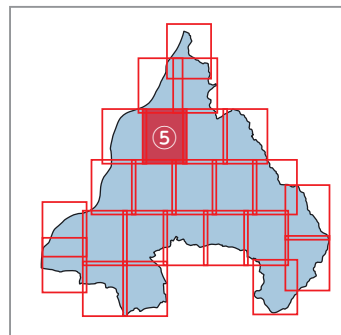
[Thông Tin Sẵn Sàng Cho Thiên Tai]

Nơi trú ẩn chính
Trung tâm y tế thiên tai được chỉ định

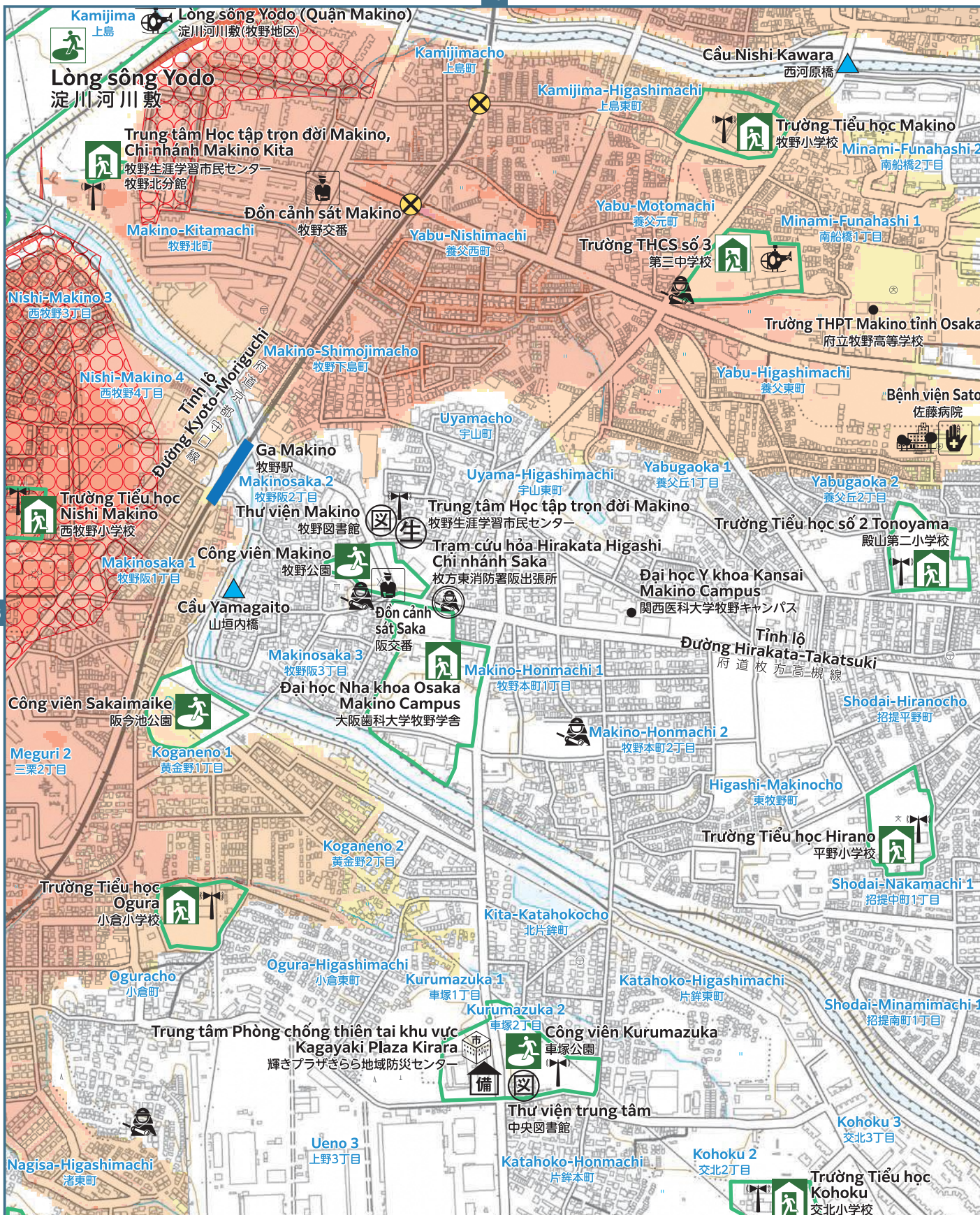
Nơi trú ẩn phụ
Trung tâm y tế thiên tai Thành phố Hirakata hoặc bệnh viện đối tác y tế thiên tai

Nơi trú ẩn trên diện rộng
Trạm sơ cứu cơ sở

Nơi trú ẩn tạm thời
Bệnh viện cơ sở thiên tai khu vực
Cơ sở y tế cấp cứu ban đầu



49



56

66

77

[Chú giải bản đồ]

Sở cảnh sát hoặc đồn cảnh sát

Sở cứu hỏa hoặc trạm cứu hỏa

Hiệp hội kiểm soát lũ lụt

Kho tiếp tế

Xem chú giải bản đồ ở trang 43.

61

⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt Sông Yodo

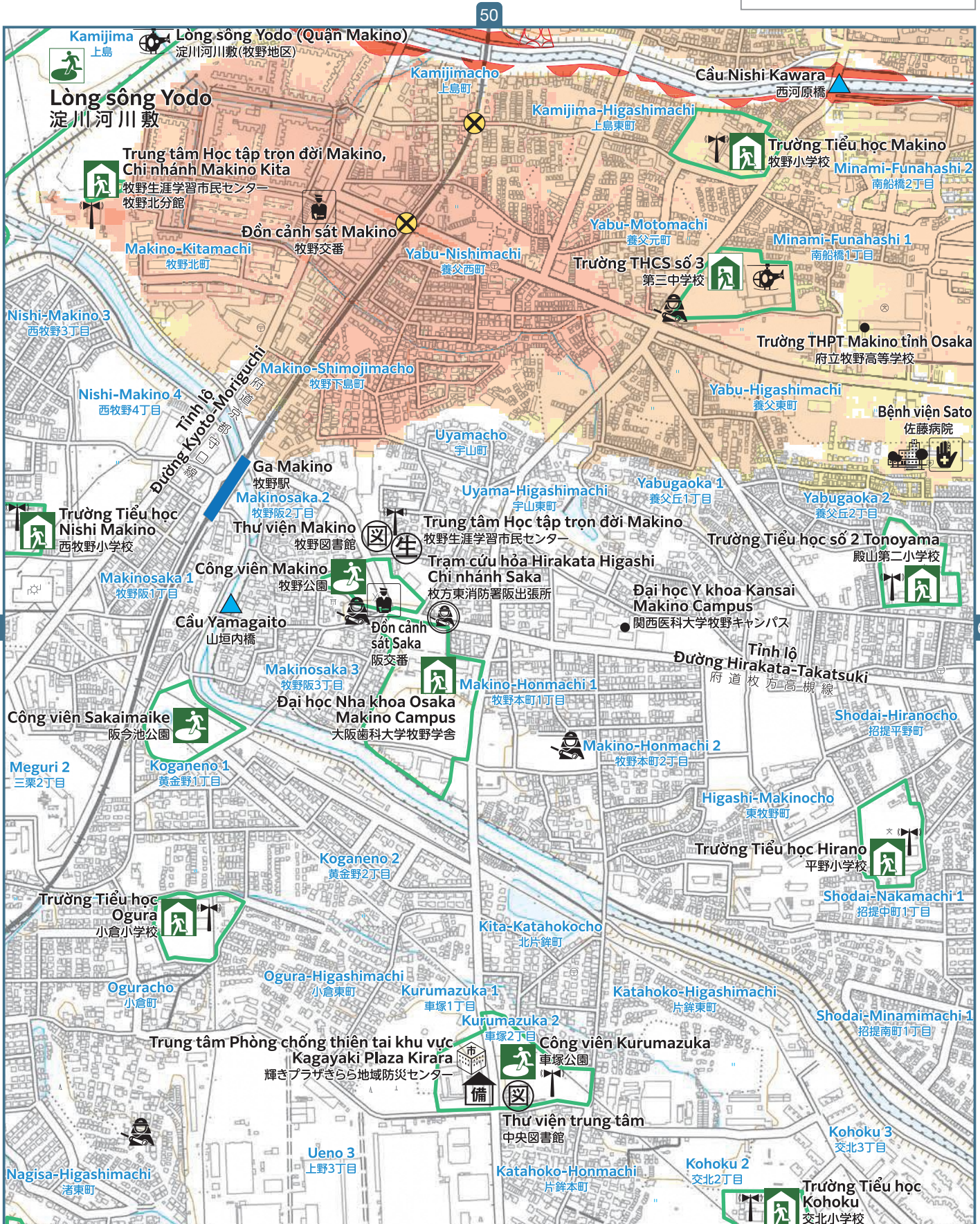
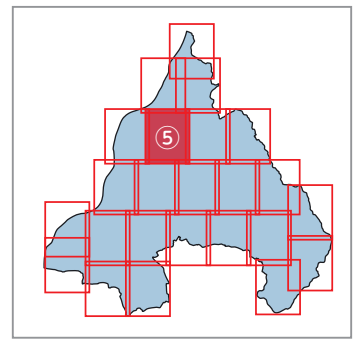
⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt Sông Funahashi

0 100 200 300 m 1/10.000

[Độ sâu lũ lụt dự kiến] 10,0 m trở lên và dưới 20,0 m 5,0 m trở lên và dưới 10,0 m 3,0 m trở lên và dưới 5,0 m 0,5 m trở lên và dưới 3,0 m Dưới 0,5 m

[Nhà sập (do sụt lở bờ sông)] [Nhà sập (do tràn sông)]

[Thông Tin Sẵn Sàng Cho Thiên Tai] Nơi trú ẩn chính Nơi trú ẩn phụ Nơi trú ẩn trên diện rộng Nơi trú ẩn tạm thời Bệnh viện cơ sở thiên tai khu vực Cơ sở y tế cấp cứu ban đầu Trung tâm y tế thiên tai Thành phố Hirakata hoặc bệnh viện đối tác y tế thiên tai Trạm sơ cứu cơ sở



⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt Sông Hotani

0 100 200 300 m 1/10.000

[Độ sâu lũ lụt dự kiến] 10,0 m trở lên và dưới 20,0 m 5,0 m trở lên và dưới 10,0 m 3,0 m trở lên và dưới 5,0 m 0,5 m trở lên và dưới 3,0 m Dưới 0,5 m

[Nhà sập (do sụt lở bờ sông)] [Nhà sập (do tràn sông)]

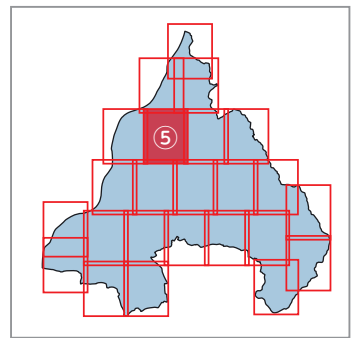
[Thông Tin Sản Sàng Cho Thiên Tai]

Nơi trú ẩn chính
Trung tâm y tế thiên tai được chỉ định

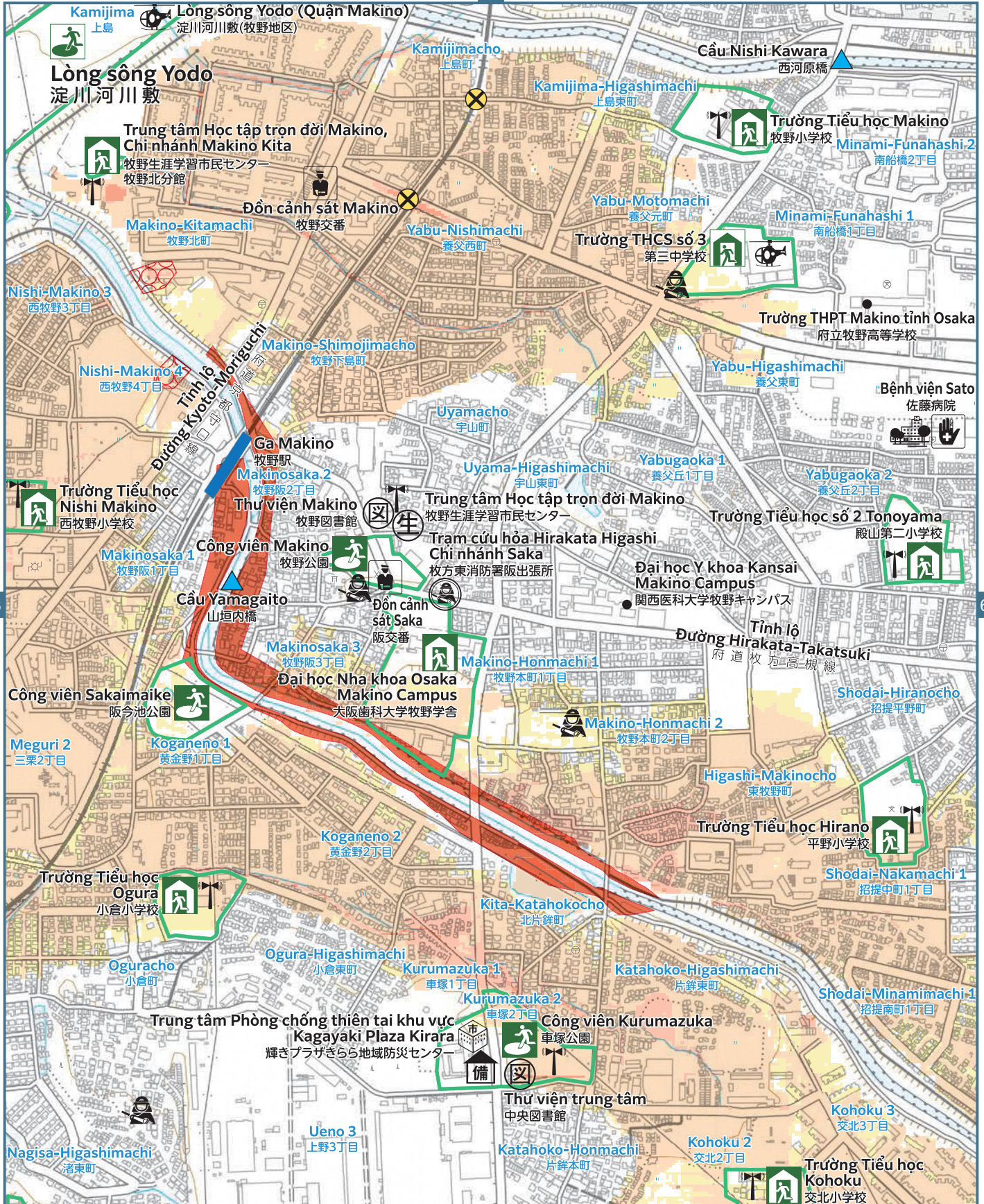
Nơi trú ẩn phụ
Trung tâm y tế thiên tai Thành phố Hirakata hoặc bệnh viện đối tác y tế thiên tai

Nơi trú ẩn trên diện rộng
Trạm sơ cứu cơ sở

Nơi trú ẩn tạm thời
Bệnh viện cơ sở thiên tai khu vực
Cơ sở y tế cấp cứu ban đầu



51



58

68

78

[Chú giải bản đồ]

Sở cảnh sát hoặc đồn cảnh sát

Sở cứu hỏa hoặc trạm cứu hỏa

Hiệp hội kiểm soát lũ lụt

Kho tiếp tế

Xem chú giải bản đồ ở trang 43.

63

⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt Sông Hotani

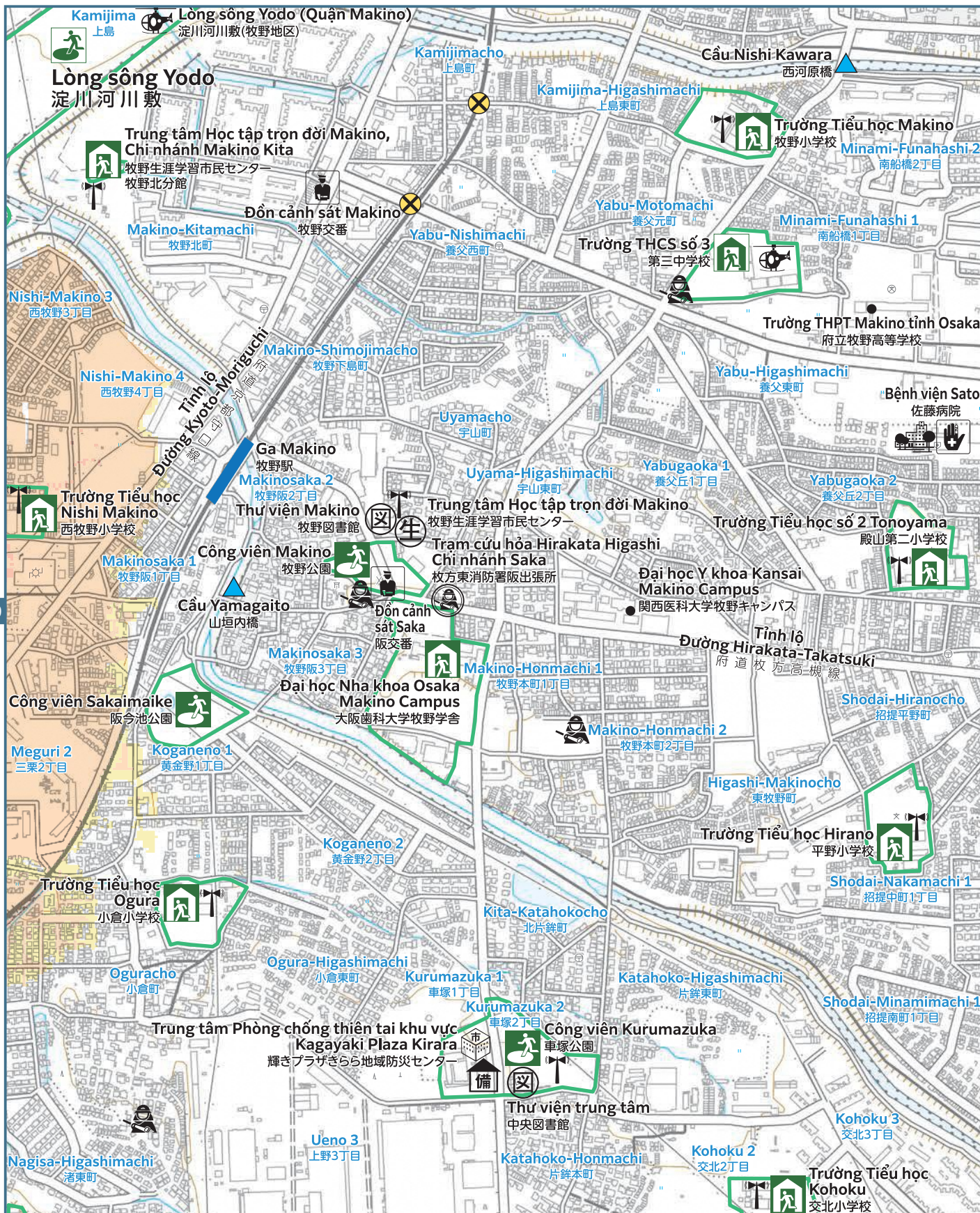
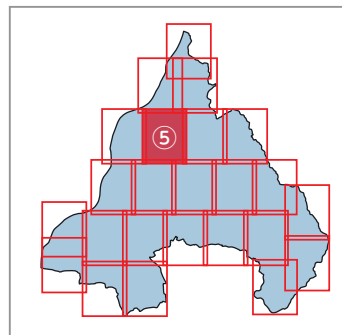
⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt Sông Amano

0 100 200 300 m 1/10.000

[Độ sâu lũ lụt dự kiến] 10,0 m trở lên và dưới 20,0 m 5,0 m trở lên và dưới 10,0 m 3,0 m trở lên và dưới 5,0 m 0,5 m trở lên và dưới 3,0 m Dưới 0,5 m

[Nhà sập (do sụt lở bờ sông)] [Nhà sập (do tràn sông)]

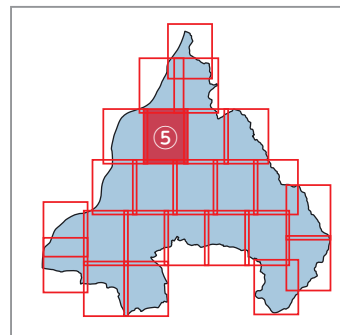
[Thông Tin Sẵn Sàng Cho Thiên Tai] Nơi trú ẩn chính Nơi trú ẩn phụ Nơi trú ẩn trên diện rộng Nơi trú ẩn tạm thời Bệnh viện cơ sở thiên tai khu vực Cơ sở y tế cấp cứu ban đầu Trung tâm y tế thiên tai Thành phố Hirakata hoặc bệnh viện đối tác y tế thiên tai Trạm sơ cứu cơ sở



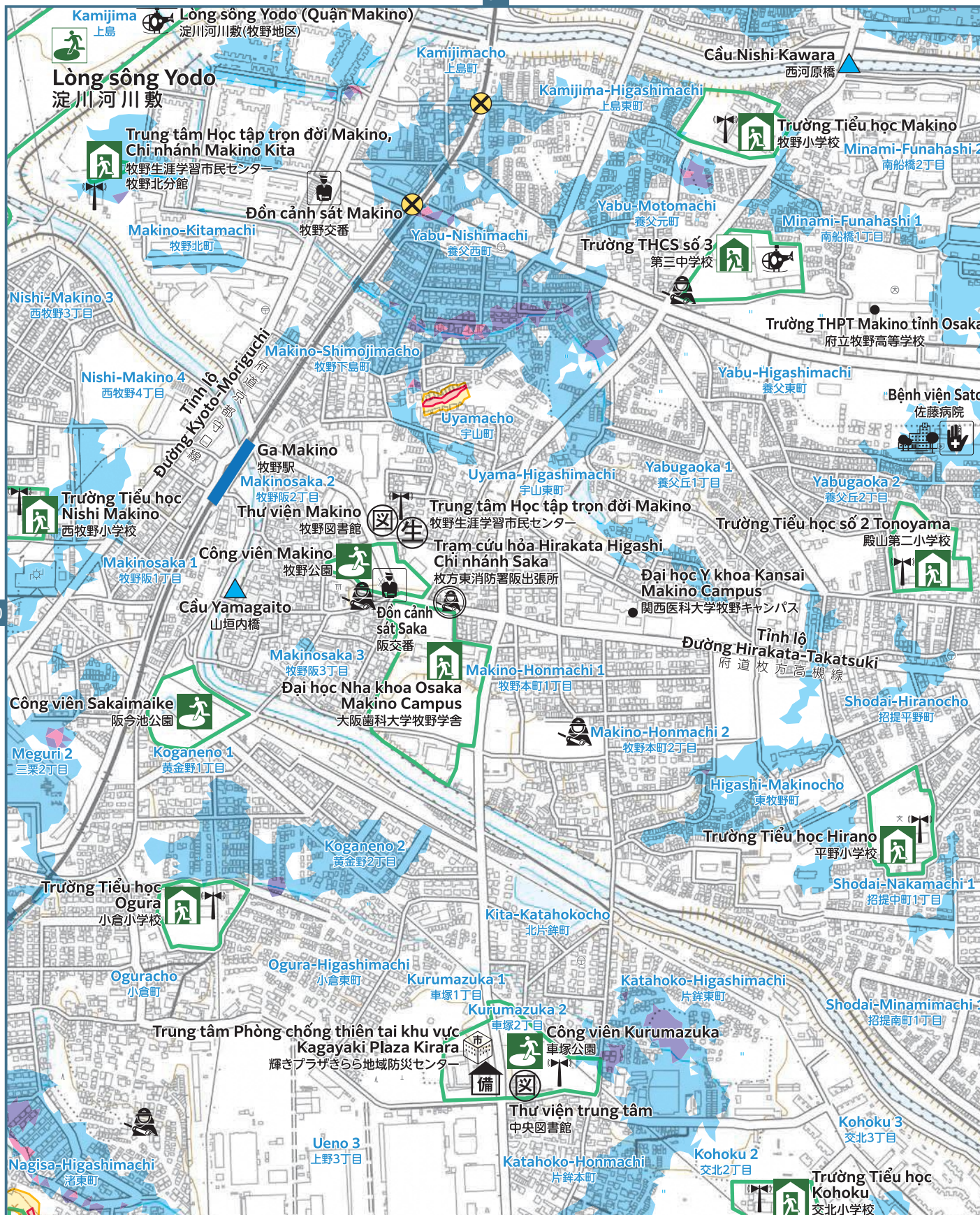
⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt và sạt lở đất do mưa gây ra

0 100 200 300 m 1/10.000

- [Sạt lở đất] Khu vực cảnh báo đặc biệt sạt lở đất (suối dốc) Khu vực cảnh báo sạt lở đất (suối dốc) Khu vực cảnh báo đặc biệt sạt lở đất (lũ bùn đá)
- [Độ sâu ngập lụt do mưa gây ra] Dưới 0,5 m 0,5 m trở lên và dưới 1 m 1 m trở lên
- [Thông Tin Sẵn Sàng Cho Thiên Tai] Nơi trú ẩn chính Nơi trú ẩn phụ Trung tâm y tế thiên tai Thành phố Hirakata hoặc bệnh viện đối tác y tế thiên tai Nơi trú ẩn trên diện rộng Nơi trú ẩn tạm thời Bệnh viện cơ sở thiên tai khu vực Cơ sở y tế cấp cứu ban đầu Trạm sơ cứu cơ sở



52



60

69

80

- [Chú giải bản đồ] Sơ cứu hỏa hoặc trạm cứu hỏa Hiệp hội kiểm soát lũ lụt Kho tiếp tế

Xem chú giải bản đồ ở trang 43.

65

⑤ Bản đồ Nguy cơ lũ lụt và sạt lở đất do mưa gây ra